Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Hanoi						
	Hanoi	Người làm đến nhà	Bắt đầu từ ngày 1 tháng	Hải-phòng và Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ và Cao-miên Thổ-sản Pháp	Nước ngoài
Một năm.	6 $ 00	6 $ 96	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Các tăng và Cô đồng	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	9 . 00	
Sáu tháng.	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	4 . 50
Ba tháng .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	2 . 25
Một tháng.	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÀN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au cm. 1/2 de hauteur, sur 0 = 065 de large.

4e page. | Une seule insertion. . . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m

Réclame dans la 3e page. . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 0 $ 60 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vấn-đề giáo-dục ở nước ta ngày nay

SỰ LẬP ẤU-TRĨ-VIỆN (幼稚園) CÓ ẢNH-HƯỞNG ĐẾN CÁI VẤN-ĐỀ GIÁO-DỤC THẾ NÀO ?

Ở nước ta bây giờ, ai cũng biết cái vấn-đề giáo-dục là một vấn-đề quan-trọng hơn hết. Giáo-dục có thành hiệu, thì dân được mới ưu-mỹ, dân-trí mới mở-mang; dân có khôn có hay, thì thiên-chính lương-pháp của chính phủ mới có thể thi hành, đạo đức luân lý trong xã hội mới không đến truỵ-lạc, nông công thương các nghiệp mới có tiến bộ mà khai phát được phú-nguyên trong nước, tăng tiền được hạnh-phúc dân sinh ; nhất thiết những vấn-đề chính-trị, văn đề đạo-đức, vấn-đề kinh tế, vấn-đề xã-hội, đều có một cái vấn-đề cần phải giải-quyết trước, tức là cái vấn-đề giáo-dục vậy. Bất luận dân nào nước nào, cũng đều phải lấy sự giáo-dục làm trọng, mà một nước người còn hiếm, của còn kiệm, trăm nghề trăm nghiệp còn đương ở vào cái thời-kỳ Âu-trí cả như nước ta bây giờ, thì sự giáo-dục lại càng cần cấp lắm.

Qui chính-phủ Bảo-hộ hết lòng khai hóa cho dân ta ; trong khoảng mười năm nay, trường học càng ngày càng mở rộng, phép học càng ngày càng cải lương ; nào trường Sơ-học, nào trường Trung-học, nào trường Cao đẳng, nào trường Kỹ-nghệ, cái trường-trình giáo-dục thật là hoàn bị : tuy chưa tới được cái trình-độ giáo dục phổ-cập như ở các nước văn-minh tiên-tiến ; nhưng cứ cái hiện-trạng mà xét, kẻ chợ nhà quê đâu cũng có trường, con trai con gái ai cũng đi có chỗ học, kể sự giáo-dục cũng đã có tấn-tới hơn trước nhiều. Song, sự giáo-dục ở trường học còn là sau, mà sự giáo-dục ở gia đình cần phải trước ; muốn cho giáo-dục có thành-hiệu, thì không thể chỉ trông cậy về sự giáo-dục ở trường học mà trước hết nên chú-ý về sự giáo-dục ở gia-đình.

Cái óc non-nớt của đứa nhi-đồng như một tờ giấy trắng, nhuộm đỏ thành đỏ, nhuộm xanh thành xanh, thường tùy cái hoàn-cảnh ở trong gia-đình mà chuyển đi được chóng. Nếu cái hoàn-cảnh ở trong gia-đình mà không được tốt, trong cái óc non-nớt đã chứa đầy những tính xấu nết hư, đến lúc đi học nhà trường, dù có thầy giáo giỏi, phép dạy khéo, sách giáo-khoa tốt, chương-trình học nghiêm, mà cái bản-năng đã cốt-một đi mất rồi, cũng như tờ giấy đã nhuộm xanh, không tải nào mà hóa xanh thành đỏ được. Cho nên muốn cho con trẻ sau lớn-thụ được cái giáo-dục tốt ở gia-đình. Sự giáo-dục ở các nước văn-minh ngày nay sở-dĩ tạo thành được nhân-cách, đào-luyện được nhân tài, thu được cái hiệu-quả rất tốt, là vì có cái giáo-dục ở gia-đình rất chu-đáo kỹ lưỡng, con trẻ trong nước, không từng nhiễm phải cái tập-quán xấu trong khi đồng-ấu, nên mới dễ uốn vào khuôn phép ở nơi nhà trường.

Cái giáo-dục ở gia-đình mà cần cho hoàn-thiện, không phải người nào cũng biết cách làm được, cũng không phải nhà nào cũng đủ sức làm nổi đâu. Người ta ai cũng phải bỏn tẩu về ý thực mấy người còn thì-giờ dư hạ mà chăm nom được lũ trẻ trong nhà. Và lại để riêng từng nhà thì một đứa trẻ cũng phải một người trông coi, qui vào một nơi thì một người có thể trông coi được mười lăm, hai mươi đứa trẻ ; để riêng từng nhà thì chưa chắc đã có cái qui-tắc nhất định, có cái tổ-chức hoàn-toàn, qui vào một nơi, thì có thể tổ chức được hoàn-toàn, mà thực hành được cái qui-tắc nhất định. Ở các nước văn-minh tiên-tiến, nước nào cũng có lập ra Ấu-trí viên ; Ấu-trí-viên chính là những nơi dạy trẻ nuôi trẻ, thay các nhà có con mà nhận cái chức trách gia-đình giáo-dục vậy.

Nói đến sự gia-đình giáo dục ở nước ta thì hầu như không có một chút gì cả. Dân ta là một dân nghèo, trăm nhà chưa chắc đã được lấy một nhà đủ ăn đủ tiêu. Những con nhà nghèo, cha đi cày, mẹ đi cấy, cha ở trong nhà máy, mẹ chạy ngoài đường quan, suốt ngày chỉ-lũi, không ai chăn dắt, không ai cưu mang, thậm chí bỏ đói bỏ khát, nhem-nhuốc lấm than, còn có thì giờ nào là cái thì giờ giáo-dục : hoàn-cảnh trong gia-đình chỉ những cái về ưu sấu cũng cái tiếng gắt-gỏng, ngoài roi vọt đánh tát không có một cái phương-pháp giáo-dục gì. Được một vài nhà gọi là đủ ăn đủ tiêu, thì cháu nuôi con dạy con cũng mang-nhiên không hiểu thế nào cả ; gia đình giáo-dục là phần nhiều thuộc về cái chức vụ của người mẹ, mà tìm cho được người có đủ cái trí-thức làm mẹ, trong bọn khuê-khôn ta, một trăm người hỏi để đã được một người. Như thế còn mong có cái giáo-dục tốt ở trong gia-đình sao được.

Muốn cho con trẻ được lĩnh thụ cái gia-đình giáo-dục tốt, thì cần phải lập ra những Ấu-trí-viện. Ở nước nào cũng vậy, cũng cần phải có Ấu-trí viện để thay cha mẹ các nhà, hoặc vì công việc làm ăn bận nhọn, không săn-sóc được trẻ con, hoặc vì trí-thức không đủ, sinh-kế khôn quẫn, không chăn nuôi dạy-dỗ được trẻ con mà dùng các cách bảo dưỡng đắc nghi để vệ dưỡng cái thân thể, khai-đạo cái trí não, đào luyện cái đức tính đứa nhi-đồng cho được thập phần hoàn hảo. Huống một nước như nước mình, bần dân cực nhiều, mẫu-giáo không có, mà Ấu-trí-viện không lập, thì cái chức-trách gia đình giáo-dục chu-toàn con trẻ trong nước còn biết trông cậy vào đâu !

Nay hội « Khai-trí tiến-đức » phát khởi ra cái công cuộc Ấu-trí-viện, thật là bổ được cái khuyết-điểm rất lớn cho cái vấn-đề giáo-dục nước nhà. Mong rằng những người có kiến-thức, có tâm-huyết trong nước, kẻ giúp công, người giúp của, tán thành cái thiện-cử ấy rất nhiều, cho cái công cuộc chóng tiến hành, thì sự giáo-dục ở nước ta sau này mới mong có thành hiệu được.

P.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 20 Août 1922

Hội-đồng Bồi-thường

Phải họp ở các hội-đồng Bồi thường đã đi Berlin.

Khánh-thành Kỷ-niệm-đài

Quan Poincaré đã làm lễ khánh-thành trận-vong kỷ-niệm-đài tại Trisaucour. Ngài có nhắc lại rằng tất cả người Đức đều áy náy vì hoặc là có tội về những việc tàn phá bạo ngược trong buổi chiến-tranh mới rồi, vậy tất cả các người Đức đều phải trách cứ về việc ấy, tự nhất quyết yêu cầu người Đức phải tu-phục những nơi của người Đức tàn-phá lại.

Bột tre dùng làm giấy

Nước Nam là một nước ở làng nào xã nào cũng có bời tre, mạn thượng du có rừng nứa, rừng bương. Tre dùng tre, nứa, bương để làm nhà, đan phên, kèn thuyền, chẻ lạt, làm tăm vân vân. Đến ngày nay, nghiên-cứu biết rằng bột tre tung-dụng làm giấy được, đó cũng là một cái nguồn lợi cho nước ta.

Ở xứ Bắc-kỳ có nhà máy giấy ở Đáp-cầu dùng tre làm giấy. Kỳ-giả có vào xem nhà máy ấy. Tuật là một cơ-khí tuyệt-xảo. Từ lúc chẻ nhỏ cây, tre cho đến lúc làm thành tờ giấy trắng là công việc cần máy, người thợ chỉ việc đứng trông nom máy chạy.

Gần đây, các báo-chương có đăng tin rằng trang-luân tháng sáu tây mới rồi, tại Đấu-xảo Marseille có cuộc hội-nghị của các báo quản bên qui quốc Trong hội-đồng nhiều ông quản lý các báo bàn rằng rừng các thuộc-địa có thể hiến cho Mẫu-quốc được nhiều nguyên-liệu để làm bột giấy rất khẩn-thiết cho việc làm báo ngày nay. Đông-Pháp là một thuộc-địa có nhiều thứ nguyên-liệu cung cấp cho các công-nghệ Thượng-quốc. Tre nứa ở đất Việt-Nam có nhiều, tất một ngày kia có thể hoặc dùng bột tre, bột nứa làm giấy ở xứ ta, hoặc làm một thứ nguyên liệu xuất cảng.

Lược khảo về nghề làm giấy bằng bột tre đã hiển các nhà công-nghệ nước nhà, tưởng không phải là một việc vô ích vậy.

Kỳ-vọng sau cây các nhà đại tư bản mở nhà máy dùng tre nứa làm giấy, thật là một cái nguồn lợi to. Nghề làm sách làm báo càng ngày càng thịnh-hành, thời cái tương-lai kỹ nghệ làm giấy theo đấy mà khoáng-trương thịnh đạt.

Không những dùng giấy để ghi chép tư-tưởng của nhân-loại, mà lại còn dùng được nhiều việc khác nữa, nên đã lâu nay giấy tiêu-thụ không biết bao nhiêu mà kể. Lắm khi không có đủ giấy để dùng vào các việc — Như trong mấy năm có cuộc chiến-tranh, các tờ báo to phải giảm bớt trang, và sách vở bán tăng giá, cũng vì không có đủ giấy để dùng — Vì thế có mấy nhà công-nghệ chuyên-môn nghiên-cứu ở các xứ thừa nguyên-liệu không dùng đến để xem thử cây nào có chất để làm giấy được ; tìm tòi mãi mà chưa đạt được mục đích, mới nghĩ ra rằng nên tìm thử cây nào tương-tự như cây mà thuở xưa người ta dùng làm giấy, cây ấy là cây gì.

Xem sử-ký nước Trung-hoa, thì biết rằng về sau thế-kỷ trước Thiên-chúa giáng-sinh, người Trung-hoa dùng mảng vỏ cây tre bào thực mỏng để viết. Trước còn dùng cái giũi nhỏ để làm bút, cách 300 năm, mới biết dùng thứ bút lông mà ngày nay ta còn trông thấy bán ở các hàng tạp hóa (như bút Diệu tự bút Nhất thể tam nguyên tu thường dùng). Mãi đến năm thứ hai trăm năm trước kỷ-nguyên Thiên-chúa, một ông hầu tước nước Trung-hoa nghiên-cứu được cách làm giấy. Tuy rằng không có mấy tinh-xảo như bên Âu-tây, nhưng thứ giấy làm nặng tay ấy cũng là một vật-liệu qui lắm nhất là các thứ giấy làm ở những tỉnh về phía Tây-bắc nước Tàu càng qui lắm. Cách người Tàu làm giấy tương tự như cách làm giấy ở làng Bưởi nước Nam ta vậy.

Ở nước Nhật bản có một hội lập ra tòa báo chuyên về cái vấn-đề mỹ-nghệ lợi-dụng thứ giấy làm bằng bột tre. Tòa báo ấy dự-định gần Kobé một phòng thí-nghiệm, khi đã nghiên-cứu được cách làm giấy bằng bột tre, xin chính-phủ một khu rừng cho vi rộng là 38 375 hectares 36 (mỗi hectare là 10 000 thước vuông) tại Đà-loan (Formose), và để làm ở gần Kagi một nhà máy có đủ cơ-khí cần dùng. Hiện bây giờ mỗi tháng nhà máy ấy được 300 tấn bột tre (mỗi tấn là 1000 ki-lô). Nhà máy ấy có thể làm được tới 600 tấn.

Người Trung-hoa chỉ dùng tre non (măng), vì măng để làm bơm, mà người Nhật dùng hết các thứ tre, tre non hay tre già đều dùng được cả. Từ khi lợi-dụng tre để làm giấy, không còn sợ nhiều giấy dùng, vì loài tre giá đắt bao giấy làm bằng bột gỗ. Cách làm giấy bằng tre diệu-vợi như sau này : 1° cắt tre nhỏ từng phiến 25 hay 50 ly thước vuông đường ; 2° cho vào thùng kín nấu với chất hóa học cho nhừ các phiến tre ấy ; 3° dùng nước gột rửa ; 4° dùng chất hóa học pay điện để tẩy cho bột trắng ; 5° dùng máy ép lại thành từng bánh mỏng ; 6° dùng hơi nước ấy cho khô ; 7° dùng máy cuộn lại hay là cắt thành phiến.

Bột chế tạo được như thế, hoặc để nguyên cả cuộn, hoặc cắt thành phiến gởi về nước Nhật-bản. Nhà máy giấy ở Nhật dùng bột ấy làm thành ra tài thứ giấy : một thứ dùng để làm nhất-trình, một thứ để làm sách vở.

Chắc rằng về sau này, những bột tre ở nhà máy tại Đài-loan và nhà thí-nghiệm ở Kobé nếu tỉnh-vi rõ đem bán cho các nhà máy giấy to ở các nước.

Một người Anh-cát-lợi, tên là Thomas Routledge, ngụ ở phía đông Ấn-độ, vào năm 1874 thí-nghiệm cách làm giấy bằng tre có nghĩ ra một cách lấy bột tre mà biết được như sau này : 100 phần tre lấy được 60 phần bột. Ông lượng nước rằng 40 ares 467 trồng tre thì đồng-niên cứ lấy được 40 tấn tre tươi, phải khô mất 75 phần 100 còn lại 10 tấn tre khô, trong 10 tấn tre khô lấy được 6 tấn bột (nghĩa là trong 40 ares 1671 đồng-niên lấy được 6 tấn bột tre). Và khi dùng cách hóa-học đem tre khô vào máy chế ra bột thời được từ 37 phần 100 cho đến 43 phần 100, lúy tre non hay tre già tùy loại tre.

Bác-sĩ A. Zimmermann thám-địa ở miền Amani (phía tây Phi-châu) nghiên-cứu mà biết rằng không những là cây tre dùng làm giấy được, còn có mấy loại cây nữa cũng có bột như loại tre dùng làm giấy được, như cây *Dendrocalamus, Oresbambus, Gigantochia*. Nhưng ông thí-nghiệm được hai thứ cây đề trồng lấm, là cây *Bambusa vulgaris* và cây *Bambusa quadangularis*. Bác-sĩ nói rằng ở những xứ nóng và ẩm để trồng hai thứ cây ấy Trồng được bề bốn năm có thể chặt cây ấy được trong khoảng vài bề mươi năm. Ở nước Nhật-bản đồng-niên mỗi hectare trồng tre lấy được từ 600 cho đến 1 400 thân cây, dùng bột cây ấy làm giấy, vào thứ hảo-hạng ; mà trồng trong hai năm cũng dùng làm giấy được.

Ở các xứ ấy Á-châu, Phi-châu, Mỹ-châu và Úc-châu có những cùng rừng, các loại tre mọc nhiều. Kỹ-nghệ làm giấy có thể lợi dụng được. Nhưng còn phải thí nghiệm xem loại nào để trồng và lấy được nhiều bột.

Ai ai cũng biết rằng cổ-nhân dùng mảng tre để ghi chép tư-tưởng, những sách vở đồng mảng tre còn lưu-truyền được đến bây giờ, như vậy đủ biết rằng mảng tre là bền. Nếu dùng được bột tre làm giấy để ghi chép tư-tưởng của các bậc hiền-triết lưu truyền hậu-thế há chẳng phải là một cái hạnh phúc to cho nhân loại ư ?

Thanh-trai. Trương qui-Bình.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Giáo-dục các công-tử đời nay

Gần nhất-trình đọc thường thấy mục việc vật Hanoi, việc vật các tỉnh và những bài nghị-luận nói đến những cái thái-độ bi-lỉ, những cách vô-giáo dục của phần nhiều hạng công-tử đời nay ..

Công-tử, hai tiếng công-tử nghe vẫn qui vẫn rọng, thử nhất là ở xã hội ta, dương lúc cái lòng kỷ-vọng sùng bái của quốc dân quay cả về cái địa vị quan-môn quyền-quí, dang lúc nóc chốn kim-môn thẳng chiếu như muốn đạp hão-quang lấm mới mất người, thì cái quan-niệm của quốc-dân đối với những nhà đông đối quan tử lại càng một thiết tha. Cái quan-niệm ấy thế nào ? Cái quan-niệm ấy lấy những gia-tộc có dằng-cấp cao trong xã-hội, lấy những con cái những nhà có quyền cao chức trọng trong nước, là những cái công-quan văn-động những phong-hóa gia-phong tốt, ngu-ẩn-nhiên làm tiêu-chuẩn nhất bản xã-hội, thứ nhất là về đường tinh-thần, làm cái gương phản-chiếu cái tinh-thần đạo-đức lễ-nghĩa, bởi vậy sự giáo-dục của các công tử lại càng có ảnh-hưởng đến phong-tục đạo-đức một xã-hội. Nhà triết-học Pháp là ông Josep de Raiste có câu nói : « Những nhà thế-phiệt là những nhà giữ được cái hương-hỏa qui-báu (les grandes familles sont les dépositaires du feu sacré). Như vậy thì các công-tử không phải là những hạng người chỉ mượn cái một nghề có quan, mượn cái tiếng bổ lắm quan, hưởng thụ những của cải không dân vào dân để mà chơi bời những cái phóng-túng, đặt cái thân thể vào con đường hắc ám giữ cái xã-thái kẻ ở-ty tử-đệ, làm nhục cho gia-đình, cho xã-hội đâu. Không phải thế, quyết không phải thế, nếu như thế thì cái công tử cũng gọi đáng quí nữa, chẳng bởi ra cũng là một hạng mọt của xã-hội đư ?

Các công-tử, các công tử là những người phải có một cái giáo-dục khả-quan, nơi cái gương của ông cha mà xử-thế hành vi, tự mình để được sinh-trưởng vào những chốn phong-lưu phú quí lấy cho có kết-quả chính đáng chứ, có lẽ đâu đem sự lợi dụng những sự của dỗ vô-luận bại-lỵ, đem cái gia-trị một đời mình, và mấy đời ông cha mà nêm bỏ vào những sự ăn-tiêu ấy-nị.

Nước nhà đương buổi tân-cựu giao-thông, thói thế hỗn-tạp, đạo đức sắp tiêu-mòn, phong-hóa đương lúc suy đồi, những nhà hữu-tâm về thế sự thường cổ-động khích-khuyến những nhà Cựu-học nên hết sức bảo-tồn những phong-hóa tốt trong gia-đình, thiên-hạ cái văn-minh tinh-thần cũ mới không đến nỗi mai một. Mà hễ nói đến phong-hóa cũng là một cái công việc rất nặng nề của các nhà quyền-quý quan-tư nếu như thế, thì cái nghĩa-vụ của các công-tử cũng là chủ-trọng ở đấy, không phải ở đâu xa. Hiện nay xã hội ta đương lúc lỏ-chức theo lối mới, cái nền nếp cũ đã bẫu mất mà các bậc người cấp-tiến muốn bỏ nền nếp cũ thì càng ngày càng nhiễm, nếu các nhà quyền-quý cựu-học, các cậu công-tử con cháu những nhà ấy không chịu để tâm mà duy-trì lấy cái tinh-thần cũ, cho còn ít nhiều vết tích lại, thì sau này sự bảo-tồn quốc-túy thành đem phó mặc cho ai ? Bảnh-rằng sự bảo-tồn quốc-túy là ở cái trách-nhiệm của những bậc thượng-lưu, chứng nhà có địa-vị lợi-quyền trong xã-hội, nhưng công việc ở xã-hội nhiều, sự tổ-chức một xã-hội bao giờ cũng nhờ ở sự hoạt-động của hết thảy cá-nhân, để là một phần-tử trong xã-hội, không có ít không có công-việc lớn nhỏ-trong sự hoạt động ấy. Nói như thế không phải là nói phiếm, thử để mắt xem từ phương mặt nào đi ba, từ sinh khẩu rách trong tăng, cũng còn phải mở hội nước mắt mới sinh-tồn được, nhất dai không lại chỉ nghĩ không mà không cơm trời nước đất, buồng bỏ lẻ các công-tử, đứng vào cái địa vị cao-trọng trong xã-hội, tự mình đã không đem một cái giáo dục gia-truyền cho quốc dân noi theo ru ?

Tôi thường thấy nhiều nhà kim-môn quyền quý, đối với sự giáo-dục con cái tuyệt-nhiên không lưu-tâm cho mấy, cứ thấy con trẻ lớn lên là cho đi học, chẳng cần chăm nom, cái gì phong-tục gia-tư con cái, nhà lại a-dua theo, thực bỏ như thấy cái nhà dương cháy. Không chữa chạy gì, lại đổ dầu thêm cho cháy to. Thậm chí có con mà không nói nhiều về những điều kiêu-căng mấy tật công-tử vẫn chứng bỏ đóng bỏ đã sẵn quanh người chưng một chiếu bạc, bỏ rượi con đông đảng vào ăn, cấp tiền con nhà đi đi chơi, Như thế thì con gì trái ngược cho bằng, có ai đưa giáo cho gươm bao giờ ?

Bạn ơi ! phong-hóa suy-đồi, gia-đình đổ nát cũng vì vậy đó, nếu những bậc phụ-huynh có chức-trách giáo-dục con em đã có công đào-tạo nên những gia-đình có hạnh-phúc trật-tự, có thương khí ngự đến văn-đề này không ? Hay là bảo con quan là con quan, con quan là những hạng người được hưởng phúc-ấm bỏ mẹ để cho mà không cần phải làm lụng kỉ. Hoặc cũng có người đương nhỏ xuất-chính có nền dân lấy tiền vạn bạc tỉ, đến khi về trở nên giàu có tiền tỉ, bạc vạn ngồi riêng rảng cái của cải cha mình để cho con không tiếc bao giờ hết được, thì không cần phải để cho con cái hành-vi xử-sự làm gì nữa ; những người ngộ nhận như thế thật là nghĩ thuyết, làm trở ngại nước tiến-hóa của xã hội là một bộ máy tạo-hóa, mỗi một người là một cái bộ-phận trong bộ-máy tạo-hóa ấy. Những người nào mà được cái phú-phận ra làm-dân bảnh-chính, để không đem cái chủ-nghĩa nhà bảo mà mưu chuộc lấy được mình không rọa được nghĩa-vụ làm người, nên kíp lấy đem cái chủ-nghĩa của mình ra với bầy bạn, mà lợi-dụng lấy cuộc con con chơi, nuôi vào những công-ích công-lợi thì chớ, lại còn thêm làm hại lấy cho con cho cháu. Không biết giáo-dục cho nên người có tài-lực, có tư-cách, ngõ-hầu để xướng lập nên một cảnh gia-đình có gia-phong quá-phúc, thì những tác đem thanh vẫng tự mình lại bôi mình xem trong cái sung-tác bỏ con vợ chồng mình được sang sướng, đã có cái danh-dự tán-đức gì làm nhân-quả cho cái may mắn của mình không ? Nếu lác lấy gió cái bồi lương-tâm nó còn lợi lại cho tinh, thì cũng xem tiếc ngăn ngừa cái đà vô giáo-dục phòng

Do Võ Phi Hùng cung cấp (0967 741 ...) tặng Quán Chiếu Đăng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.

tầng của con cái mình nó sắp tràn ngập trong xã-hội, sắp đến lúc làm trôi nổi cả nhà mình đi.

Phải biết rằng cái văn-hóa nước nhà còn bay mất ở ở như mình, ở như các công-tử, con cái mình, không thể nhất-định bỏ bẵt danh-dự, quên sự liêm-sỉ, mà đổi cái thái-độ khác được. Các nước Thái-tây, nói ngay như nước Pháp! những nhà sang-trọng, những bết sức giữ gìn phong-hóa trong gia-đình, ông cha con cháu đời nọ liên-tiếp sang đời kia đều theo chân nối gót nhau mà đi trên con đường luân-lý lễ-nghĩa, lấy không bảo tồn được phong-hóa trong gia-đình làm một cái nhục vô cùng. Ai đã đọc qua bộ tiểu-thuyết Les Roquevillard của quan Hàn-lâm Henri Bordeaux thì rõ cái phong-hóa trong gia đình quan hệ đến sự trật-tự một xã-hội là thế nào, mới biết nước nay rằng sự giáo-dục con cái, mà thứ nhất là sự giáo-dục các công-tử sinh-trưởng ở những chốn kim-môn có ảnh hưởng cho cái trật tự phong-hóa xã-hội không phải là ít vậy.

Nào những cậu công-tử đã may mà được thừa-hưởng cái phú quý của tổ-tiên tu-nhàn tích-đức mới để lại được cho, cũng nên nghĩ lại mà thương lấy cái gia-đình của mình, đừng có nên giết lấy cái thái-độ ngông ngông nghênh-ngênh, cần đỡ bậy ba làm chi thế, càng như thế thì bao nhiêu tổ-tiên mình năm dưới suối vàng lại nghĩ hổ nhiều. ....

Bi-nhân đây trước kia, chưa được may mà thừa hưởng cái ơn chỉ giáo của những bậc phụ-huynh, trong khi hành-vi xử-sự thường lắm điều khuyết điểm, tai hằng nghe nhiều lời tiếm-mẹ, phúc làm sao sớm biết là trái, tự lúc lấy quay chân về nhà, chỉ hết sức giữ gìn làm sao cho cái lương-tâm mình không đến nỗi dan-díu, những khi đọc báo thấy mục đề hai chữ « Công-tử », tự mình nghĩ cũng chẳng dám cho là hay gì mà đòi dạy ai, song chỉ nghĩ riêng các bạn đồng tông, thường một con sâu khuấy cả nồi canh, một con bọ hung làm thối cả một cây thơm, nên phải liều viết bài này, mong cùng ai giữ-lỗ nền chẳng, nhiên-hậu các công-tử xã-hội ta mới không bị dư-luận quốc-dân công-kích, mà trở nên những bậc có ích cho gia-đình, cho xã-hội, để bồi bổ thêm cho những phong nóa trong gia đình thêm hay lên vậy.

Liễu-dương-tử, Đ. T. P.

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Daing* khởi hành ở Marseille có mang năm tới thơ tới Cap-Saint Jacques ngày 21 Août 1922.

Tàu *Amboise* đến ngày 25 Août thì ở Haiphong sẽ chạy sang Pháp. Các thư tin ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 24 Août.

Quan Thống-sứ tại Chapa. — Quan Thống-sứ Mongaillot hiện đương nghỉ mát tại Chapa, cuối tuần lễ này sẽ trở về Hanoi.

Bắc-kỳ Quan-lại Ái-hữu hội. — Quan tạm thời hội trưởng hội Bắc-kỳ Quan lại ái-hữu có gởi cho các quan Bắc-kỳ tờ thông đạt sau này :

Thưa các quan,

Ngày mồng 7 tháng 8 tây này, quan lớn Thống-sứ đã ký nghị định y điều lệ cho phép lập hội Quan-lại Ái hữu. Thế là chúng ta từ nay đã có một cái cơ quan lớn, để mà bày tỏ tình cảnh của ta cùng Chánh-phủ.

Hội có ba cái mục đích quan hệ nữa :

1· Mở rộng tình đoàn-thể, qui tiên về phần danh-dự và nghĩa-vụ.

2· Giáp đỡ hội viên hay là gia quyến khi phải sự tai biến ;

3· Bảo thủ lợi quyền về phần tinh thần và vật chất.

Cái trách nhiệm của chúng ta đối cùng quốc-dân là quan trọng biết dường nào, cho nên chúng ta phải đồng tâm hiệp lực mà làm cho hết nghĩa-vụ, để bảo-tồn danh dự của chúng ta cho khỏi phụ tiếng thượng-lưu xã-hội mà giáp được Nhà-nước bảo-hộ chỉnh đốn việc trong nước cho chúng thành trụ.

Sự giúp đỡ hội-viên hay là gia-quyến khi phải sự tai biến đã nói ở khoản thứ hai, thì cần phải có thể lệ rõ ràng nhất định trước, mới thi hành được ; sau này hội-đồng quản-trị sẽ khởi thảo mà trình lại hội-đồng bàn lại cho xác đáng, mới đem ra thi hành.

Trong điều lệ hội có đề các quan-lại hưu trí, hoặc thôi chức, hoặc cáo giả hạn cũng vào hội là có ý cho tình đoàn thể liên lạc được rộng thêm mà cho các quan biết đã ta còn làm việc hay là thôi. thì vẫn còn có trách-nhiệm mãi. Nhà nước vẫn còn nhớ đến ta. Quan lớn Thống-sứ lấy làm khen ý lấy mà nói chính là ý Nhà-nước như thế vậy.

Lệ vào hội hàng chỉ-trì hội-viên thì bao đều khi vào hội các Quan tại chức phải đóng một lần 10 đồng bạc, tiền vào hội và mỗi năm 5 đồng phân làm hai kỳ đóng ; trong tháng giêng và tháng bảy tây ; các quan hưu trí thì đóng 10 đồng bạc khi vào hội và mỗi năm thì đóng từ 1 đồng đến 5 đồng, tùy ý chọn số nào cũng được ; các lại viên thì đóng 3 đồng một lần khi vào hội và mỗi năm đóng 2 đồng phân làm hai kỳ, tháng giêng và tháng bảy tây.

Quan Thiếu Hoàng đại-nhân tỉnh Hà-đông đã cùng với chúng tôi đến hầu quan lớn Thống-sứ xin phép lập hội này, nhưng mà bây giờ đương bận việc hội Khai-trí tiến-đức chưa rỗi chức Ấn-trí-viên, không còn thời-giờ mà lo tổ-chức việc này được, nên ngài không nhận chức Hội-trưởng. chỉ nhận làm Trị-sự hội-viên mà thôi, nên bản hội nhờ các quan sau này nhận làm các chức hội-đồng tạm thời cho đến kỳ đại hội-đồng sẽ bầu hội-đồng quản-trị nhất định. Các quan sang hội-đồng quản-trị tạm thời kê rasau này :

Quan Tổng đốc Nam-định Phạm-văn-Thụ, Hội-trưởng.

Quan Tổng-đốc Thượng-thẩm-viện Lê trung-Ngọc, quan Tổng-đốc Hải-dương Từ-Đạm, phó hội-trưởng

Quan Đô-thống hưu-trí Đỗ-đình-Thuật, Thủ-quỹ.

Quan Thượng-lá hưu-trí Phạm-huống-Lâm, quan Huyện Yên-phong Hoàng-hữu-Đôn, Thư-ký.

Quan Giám-đốc Tổng-đốc Hoàng-trọng-Phu, quan Tổng-đốc Thượng-thẩm-viện Trần văn - Thông, quan Tổng đốc hưu-trí Ng-hữu-Bắc, quan Tuần-phủ Hưng-yên Ng-năng-Quốc, quan Tuần-phủ Hà-nam Lê-Nhiếp, quan Tuần-phủ Kiến-an Ng.-đình-Qui, quan Tuần-phủ Phúc-yên Bùi-huy-Tiến, quan Án-sát Bắc-kạn Nghiêm-xuân-Quảng, quan Án-sát Hà-đông Lê-văn-Định, quan Thương-tá Hà-đông Ng.-tất-Tế, Trị-sự hội-viên.

Vậy tôi xin mời các quan vắn vũ và tơ thuộc nha lại đương tại chức, hoặc về hưu-trí, hoặc cáo hồi, hoặc nghỉ giả hạn, vào hội cho đông, để cho hội được tăng thêm danh giá mà công chúng được biết chúng ta vẫn đã có cái chủ-nghĩa ấy đã lâu ngày, mà chưa thi-hành trước là vì có duyên cớ, chứ không phải là vô tình vậy.

Xin các quan lại nào vào hội thì kỳ vào giấy tình nguyện vào hội định theo sau này rồi gửi ngay đến quan phó hội-trưởng là quan Thượng-thẩm-viện Tổng-đốc Lê-trung-Ngọc, số nhà 18, phố hàng Gai, Hanoi.

Còn chương trình điều lệ và nghị-định quan lớn Thống-sứ duyệt y, khi in xong sẽ gửi đến cho các quan viên đã có giấy tình nguyện vào hội.

Bây giờ đương thời tổ chức, cần dùng tiền để sắm sửa mọi việc, nên ông nào vào hội thì xin đóng ngay tiền lệ vào hội và tiền đồng niên một lượt cho hội gọi dùng. Sự đóng tiền xin gửi thẳng cho quan Tuần-phủ Đỗ-đình-Thuật, số nhà 49, đường Dondart de Lagrée, Hà-nội, hoặc đóng tại quan Tổng-đốc, Tuần-phủ bản tỉnh có vào hội, nhờ các ngài nhận giúp, hễ được một môn tiền xứng đáng sẽ gửi lên quan Đô-Thống Đỗ-đình-Thuật cùng với danh sách các ông đóng tiền cũng tiện việc.

Nay kính đạt.

Tạm thời Hội-trưởng
Nam định Tổng-đốc
PHẠM-VĂN-THỤ ký

TỜ TỈNH-NGUYỆN VÀO HỘI

Tên.....
Tuổi.....
Chức, hàm.....
Biện tăng sự tại đâu hay là hưu-trí..
Quán chỉ, { *Xã*..... *Tổng*..... *Phủ, Huyện*..... *Tỉnh*..... }

Nhận rằng đã xem biết rõ điều lệ hội, nên tôi tình nguyện vào hội, hoàng chủ trì hội-viên và tuân theo thể lệ hội.

Tại...ngày...tháng...năm 192...
Ký tên :

Bài tờ này đã có gởi đến các quan tổng-sao, tuần-phủ, án-sát các tỉnh, ông nào muốn vào hội xin đến các ngài mà lãnh giấy tình nguyện đề in sẵn

Nghỉ mát tại Vân-nam — Quan Công sứ Delamarre tỉnh Hà-đông được phép 30 ngày nghỉ tại Vân-nam-phủ, kể từ ngày 1er Septembre trở đi

Một đám cưới lớn — Bản-quán được tin mừng rằng M. Trần văn-Chương, Pháp-lý khoa tiến-sĩ là lệnh-lang quan Trần-văn-Thông, Tổng-đốc tòa Thượng thẩm, kết hôn cùng cô Thân-thị Nam-Trân là lệnh-ái quan Thân-trọng-Huề, Thượng thư Bình-bộ và Học-bộ và là ngoại nữ-tôn đức Kiến-thái vương. Đến ngày 24 Août này làm lễ cưới tại Kinh-đô.

Bản-quán có lời kính mừng hai họ đành-gia và hai vị chồng ông Tiến-sĩ mới.

Tiêu lệ phí tại các tòa Nam-án. — Quan Toàn quyền vừa đặt một hội-đồng có :

MM. Haber, Tư-pháp viện tổng trưởng làm chánh hội-đồng ;

Delamarre quan cai trị hạng nhất, Công-sứ Hà-đông ; Collet, Paó chưởng lý, coi về việc Nam-án ; Gérin, quan cai trị hạng ba chánh tòa nhì phủ Thống-sứ ; Hoàng-trọng-Phu, Tổng-đốc Hà-đông làm hội viên đề xét xem nên sửa đổi lại các khoản lệ-phí tại các tòa Nam-án thế nào cho đỡ thì-hành. Hễ khi nào có giấy quan chánh mời thì hội-đồng sẽ họp.

Hội-đồng ấy phải xong các công việc trước ngày 31 Août 1922.

Các kỳ thi tục thêm. — Quan Học chính tổng trưởng vừa ký nghị-định đặt thêm mấy kỳ thi lấy văn-bằng nữa trong năm 1922 như sau này :

Bằng Thành-chung (Diplôme d'études complémentaires) — Tại Hanoi, Huế, Saigon và Pnom Penh. Ngày 25 Septembre 1922.

Các đơn xin ứng thi phải đệ đến phòng Học-chính ở các phủ Thống-đốc Thống-sứ, hay Khâm-sứ nhận cho đến ngày 15 Septembre là cùng.

Bằng Trung học bổn xứ (Brevet d'Enseignement secondaire local). — Tại Hanoi và Saigon, ngày 20 Septembre 1922.

Các đơn xin ứng thi phải gởi đến nha Học-chính Đông-pháp Hanoi (tòa nhất) và phòng Học-chính phủ Thống đốc Nam-kỳ nhận cho đến ngày 1er Septembre là cùng.

Bằng Tiểu-học cao đẳng tây (Brevet d'Enseignement primaire Supérieur). — Tại Hanoi và Saigon ngày 2 Octobre 1922

Các đơn xin ứng thi thì phòng Học-chính các phủ Thống đốc và Thống-sứ nhận cho đến ngày 22 Septembre là cùng.

Bằng Tiểu-học tây (Brevet Elémentaire). — Tại Hanoi và Saigon ngày 5 Octobre 1922.

Các đơn xin ứng-thi thì các phòng Học-chính phủ Thống-đốc và Thống-sứ nhận đến 25 Septembre là cùng.

Bằng Cao-đẳng tiểu-học tây (Brevet Supérieur). — Tại Hanoi và Saigon ngày 26 Septembre 1922.

Các đơn xin ứng thi thì các phòng Học chính phủ Thống-đốc và Thống-sứ chận đến ngày 16 Septembre là cùng.

Bằng tú-tài tây. — Tại tại Hanoi ngày 6 Octobre 1922.

Các đơn xin ứng thi phải đệ đến nha Học-chính Đông-pháp (tòa nhất) nhận đến ngày 25 Septembre là cùng.

Lời cảm ơn của những nhà bổ hầu tại ở xóm Chợ-dưới (Đường Huế). — Chúng tôi thay mặt tất cả những nhà bị hỏa tai ngày 8 Juillet 1922 ở xóm Chợ-dưới (đường Huế) xin gửi lời trước cảm ơn và lỗ lòng trung thành yêu mến của chúng tôi với Chánh-phủ Đại-pháp để lấy lòng nhân từ tự cấp tiền cho chúng tôi, sau xin cảm ơn và đa tạ tất cả các quý ông quý bà nào (người Âu-tây, người Á đông hay người Nam-Việt) đã bỏ tiền ra nhiều ít cứu mình hay đi quyên hộ để cứu giúp cho chúng tôi đang lúc khốn cùng, để kết thành một quả phúc to, vì hơn là đức chuông, tạo trượng làm chùa. Chúng tôi gần hai trăm nóc nhà đang xum họp làm làm vui vẻ với nhau, chỉ vì có một nhà làm bất cẩn, bỗng chốc trong mấy giờ đồng hồ cửa nhà, đồ đạc thành ra một đống than tro, nhiều nhà chỉ kịp chạy lấy người thôi, còn tiền bạc hay thóc gạo cũng bị cháy hết sạch cả. Đang thì cơ khổ như thế, Chánh phủ Bảo-hộ rộng lượng tự cấp cho và các quý ông quý bà có lòng nhân đức đoái thương đến tình cảnh của chúng tôi để cứu giúp cho như vậy, chúng tôi lấy làm đội ơn vô cùng. Tấm lòng nhân đức ấy chúng tôi xin ghi lòng tạc dạ.

Sáng thứ sáu 19 Août mới rồi, tòa Đốc-lý có cho đòi chúng tôi đến để phát tiền cho, nhà nào nhiều nhất được lĩnh hơn một trăm, ít nhất là hơn ba chục đồng, nghĩa là cứ mỗi nóc nhà được 17 p. và mỗi số người được 2 p. 50, cứ tây theo số nhiều ít mà phát cho, như thế thật là công bình. Chúng tôi lĩnh được món tiền ấy và vay mượn thêm vào để làm nhà gỗ trát đừng lợp ngói hay làm nhà gạch để lấy chỗ ở, vì bây giờ Nhà nước cấm không cho phép làm nhà lá nữa, sự bất cẩn lại cháy chăng. Tuy rằng tốn một bận nhưng mà được vững bền lâu dài hơn trước nhiều lắm.

Sau hết chúng tôi xin có mấy lời cảm ơn và thăm tạ các ông chủ báo Tây và ba ông chủ báo *Trung-Bắc Tân-Văn, Thực-Nghiệp* và *Khai-Hóa* đã thương tình đến chúng tôi là nghĩa đồng bào trong lúc nguy nan như thế, nhiệt thành hết lòng cổ động trong quý báo để mọi người rõ việc hỏa tai ấy, nên chúng tôi mới được cứu giúp chóng như vậy. Chúng tôi xin đội ơn vạn hội lắm lòng hà hải ấy của các ngài và xin không bao giờ quên được ơn sâu này.

Ký tên : Ng-v-Thuyên, Ng thị-Can, Ng-thị-Ba, Lê-thị-Vinh, Phạm-v-Kiếu, Ng-hai-Coa, Đào-v-Phùng, Phạm-v Cư Đặng-v-Năm, Ng-Cần.

Cần một thầy giáo dạy học tư, lương mỗi tháng độ 15 đồng. Ai đã có bằng Sơ-học, mà muốn nhận chức ấy thì xin cứ đến hỏi tại nhà số 13 Cité Lamonbil ère (Sau Nhà-thờ) 3319

Tòa án Trừng-trị. — Chiều hôm qua tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Cửa thành không nề. — Một hôm người từ ở đình làng Sinh-từ đi vắng nhờ tên Phạm-văn-Bình là người quen coi đình hộ. Khi trở về người từ không thấy tiền ấy đâu nữa mà mỗi hôm thì thấy mất đến 18 cái đồ thờ vừa bằng đồng vừa bằng vải. Bèn lúc đó hỏi thời mới biết tên ấy ăn cắp những đồ thờ ấy đem lên hiệu Vạn-bảo cầm cả rồi. Tòa phạt tên Phạm văn-Bình ấy 4 tháng tù.

Kẻ cắp lăn bá. — Một hôm có một người đàn bà buôn gạo tên là thị Nghi, đến chợ vừa để cái thúng bên cạnh để bày hàng, đến lúc người lại thì thúng đã đi đâu mất rồi. Trong thúng ấy có 12 đồng bạc và quần áo. Khi người bị mất cắp đi trình thì sở Mật-thám đó là bắt được tên Ng-thị Tư và Ng-thị-Hòa là kẻ cắp cái thúng ấy. Tòa phạt tên thị Tư 3 tháng tù và tên thị Hòa 2 tháng tù.

Còn nhiều việc nữa, song toàn những việc lăn thường cả.

Ai tìm. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ Lưu-thị-Trinh là thân mẫu ông Ng-huy-Quý, ông Ng-ngọc Khoá và nhạc-mẫu ông Phạm-duy-Tốn và ông Phạm-văn-Nhứ là thứ bảng thám nay tại phố hàng Gai số nhà 84. Năm nay cụ hưởng thọ 82 tuổi.

Đến 6 giờ 30 sáng ngày mai 23 Août sẽ cất đám, an táng tại làng Phương-liệt tỉnh Hà-đông.

Bản-quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với ông Phạm-duy-Tốn cùng gai ngoại quyến.

Thay giấy cáo-phó

Chúng tôi chẳng may gặp sự buồn-rầu, có lời cáo phó để các cụ, các ông, các bà cùng thân-hãng số-hiền biết cho rằng :

Thân-mẫu, nhạc-mẫu, tổ-mẫu chúng tôi là cụ Lưu-thị-Trinh, hưởng thọ được 82 tuổi, tạ thế sáng hôm 22 tháng tám tây tại phố hàng Gai, số nhà 84.

Đến 6 giờ 30 sáng hôm 23 tháng tám tây sẽ cất đám về an táng tại làng Phương-liệt, tỉnh Hà-đông.

Cô-sai-tử : Nguyễn-huy-Quý
Nguyễn-ngọc-Khoá
Cô-sai-nữ : Nguyễn-thị-Nghi
Nguyễn-thị-Hòa
Nguyễn-thị-Thâm
Nguyễn-thị-Huyền
Tế-tử : Phạm-duy-Tốn
Phạm-văn-Nhứ
Nội-tôn : Nguyễn-văn-Bá
Đồng gia-quyến đồng kính cáo.

Ngạch thầy thuốc thú-y. — Các sinh viên có lên sau này đỗ tốt-nghiệp trường Thú-y đều được bổ thầy thuốc thú-y tập sự.

Bổ đi Nam-kỳ : MM. Ng-v Dung, Lê-minh-Kỳ, Đỗ-hữu-Khoan.

Bổ Bắc-kỳ : Ng-v-Bang, Nghiêm-xuân-Hồ, Vũ-v-Trân.

Bổ Trung-kỳ : MM. Ng-v-Lam, Mai-văn-Hàng.

Bổ đi Ba-lạt : M. Phạm-v-Long.

Bổ đi Cao-miên : MM. Phạm-hữu-Lộc, Ng v-Do, Lê-văn-Giang.

Bổ đi Ai-lao : M. Ng-v-Ba.

Ngạch tham-tá các sở. — Các sinh-viên trường Cao-đẳng Pháp-chính đỗ bằng tốt-nghiệp vừa rồi, có tên sau này được bổ làm tham tá, cứ ở ban Pháp-chính thì bổ hạng tư và ban Tài-chính thì hạng năm.

(Xem trang thứ ba, cột thứ ba).

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	21 Août hồi 6 giờ	22 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	80.21	79.91
Yên-bay	29.30	29.15
Việtri	13.66	13.97
Hanoi	9.50	9.27
Vạn-yên	9.60	7.55
Hòa bình	6.40	6.00
Tuyên-quang	4.30	3.80
Phủ đoan	19.94	19.52
Phú Yên-bình	2.10	1.90

Trên sông Thái-bình

	21 Août hồi 6 giờ	22 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	19.60	19.40
Lẫm	3.80	3.80
Phả Lạng-thương	3.28	3.12
Đáp-cầu	3.58	3.42
Phả-lại	3.00	2.85

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : PHẠM-BÁ-CẨN

— Sợ cụ tuổi tác chớ tôi thì có nàng gì, vì thiên bộ chỉ chết những người hèo, chớ người nhát có chết đâu. Chi-dương ngẫu nói, cũng chỉn lòng hai người, nhưng lại quay lại dặn rằng :

Buông cương đi thong thả kẻo lối nay rêu trơn lắm. Trên đỉnh núi An-đình bấy giờ có ba người cùng ngồi trên mấy hòn đá phẳng bày cỗ uống rượu, nửa chừng người tuổi trẻ đứng dậy trông ra bốn phía, thì thấy dưới hồ Ba-bể giời nước xanh trong, sen tàn lan nở, mỗi cơn gió lại bông lan bên ngàn lướt mướt lay động dưỡng như sóng cuốn mặt gành, còn thì núi rừng rậm rạp, đồng ruộng cỏ cao, lại vẽ thêm xây trắng xa bay, bóng sáng soi khắp người buồn nào cảnh có vui đâu. Chi-dương thấy chàng đứng ngẩn ngơ bèn hỏi :

Thấy có việc gì mà buồn, người ta bảo lên cao mới biết lòng con mất, người rộng dặn làng bể ý ấy, mà thật thế, vì chẳng tiếng chim hót vẻo von, nước khe chảy róc rách, đều là đẹp mắt vui tai. Thấy dẫn xa cách đình-vị, nhưng chung quanh vẫn đất nước nhà, tội gì chẳng bán sẵn mua vui. Người tuổi trẻ mỉm cười mà rằng :

Vâng, phong cảnh đìu hiu, chiều trời êm ả, tôi nghe gần đây có tòa miếu cổ. Tôi đương nghĩ một bài thơ, muốn đem tâm tích bày tỏ cùng Sơn-linh, nên cụ tưởng là tôi buồn đó, vậy nay cụ có cạo hứng, xin sang miếu du-ngoạn một lúc, rồi ta sẽ thu xếp đi về. Tổ-tương gọi gia-bộc bảo : các anh nên cho ngựa, được đi trong rừng mà ăn cỏ, nói xong, ba người bèn rẽ mấy rạch mái mà đi, một lát đã đến cửa miếu, sau miếu những cây cổ-thụ, to hàng mấy vòng, lá che chi chít, gió thổi cành rung, chạm nhau rầm-rầm, ngoài trông rõ xanh hăm chặt, một vẻ đìu hiu, ba người lần bước vào trong thì hương khói vắng tanh lưới nhện lũ chim bòn bọn, đất nứt lấp nhấp, khí lạnh buốt đến tận xương, ai cũng rùng mình sởn ốc, trước án che một cái màn đỏ, người tuổi trẻ vén màn cái đầu sẽ nom, thấy một pho tượng, ở phía trong, mặt trắng rầu vàng, thoạt trông cũng biết là thần tượng Sơn-quan, chàng liền bỏ màn xuống lui ra nhật một bài thơ rằng :

« Gió vàng hiu hắt lá vàng bay,
« Muốn dặm trời thu đến chốn này.
« Lòng khách nặng vì non với nước,
« Cảnh buồn như gợi khói cùng mây.
« Cành du giắt bể lòng còn nhớ,
« Tiếng cuốc bơ vơ nỗi chửa khuây.
« Ướm hỏi Sơn-linh như có biết,
« Chữ trương ai đó lối đông tây.

Tổ hương thấy nhân nói :

Thơ tiên-sinh tả tiếc lòng gắm-tôi đều không sánh kịp, nhưng hay hèn nhẽ cũng nối điêu. Chi-dương nói :

Con hãy ở đây cùng thầy xướng họa, cha về trước, trời chiều tối nhưng trai thế không có sợ gì, chớ cha già lắm cầm thì không có thể ở lâu được. Nói xong liền theo tối cũ đi về, Tổ-hương liền đề lên tường rằng :

« Cử gì học cưỡi với loan bay,
« Nước Nhược non Bồng chẳng cảnh này,
« Lầm mắt trông xa trời đầy nước,
« Thân mình đứng lại nói trong mây.
« Màn thu nhuộm cảnh còn chưa lạt,
« Giận cũ thương người khó nỗi khuây,
« Gặp tiết Trùng-dương khi thắng thưởng,
« Đường về quên bẵng áo non Tây.

Bóng chiều đã nhạt, gió nổi càng mạnh, trong đám rừng rậm tiếng gió ù ù, dường như giục khách đòi chân. Người tuổi trẻ nhân bảo Tổ-hương rằng :

Ở đây lạnh lắm, nên về sớm là hơn. Tổ-hương gật đầu, liền theo về lối cũ cùng nhau lên ngựa, ngó dáo con ngựa của Tổ-hương xuống dốc mạnh quá, vừa đến chân núi cong đột, Tổ-hương không kịp kìm cương lại, ngựa kéo người đi rất là nguy hiểm. Người tuổi trẻ vội vàng phóng ngựa nhanh theo nắm được cương ngựa, liền xuống ngựa đỡ Tổ-hương dậy, trong mình sây sát lắm lép, mà người thì hình như đã ngất đi, đương lúc ấy thì con ngựa cũng nằng ra mà chạy mất. Chàng bèn đỡ nàng lên tay gọi hồi lâu mới tỉnh, nàng mở mắt sẽ run mà rằng :

Tiên sinh cứu tôi trong lúc hoạn-nạn, vậy sau này có sự gì nguy cấp, tôi sẽ hết lòng cứu đỡ tiên-sinh. Người tuổi trẻ nói :

Đó là nghĩa-vụ tôi, nàng nên giữ ngọc gìn vàng mới được. Liền vực Tổ-hương lên yên ngựa của mình. Nàng nắm phục mà không ngồi được, nàng bị-thương nặng nên run cầm cập, cặp mới sơn cũng nhợt nhạt giấy, người tuổi-trẻ cởi áo ngoài ra đắp cho Tổ-hương, nàng cứ ý ái-ngại mồ mãi mà rằng :

Tôi phiền tiên-sinh lắm nhỉ ! Vậy lúc ấy thì mấy người đây tớ vừa đi đâu, người tuổi trẻ sai đi đuổi con ngựa sổng, còn mình thì đi bộ mà giắt ngựa cho Tổ-hương về nhà.

Nàng bị thương vẫn nhẹ, nên về nhà điều-trị cũng bao lâu cũng bình-phục như thường, mà từ đấy cái cảm-tình hai người đối với nhau lại khác vậy, dẫu rằng chưa nói chi non thề, nhưng cũng đều tin nhau lấy tấm lòng trong sạch. Ba sinh hương lửa, một đệ sắt son, còn trời còn nước còn non, trăm năm vàng đá hẳn còn chưa phai, sao được lâu dài ?

CHƯƠNG THỨ NĂM

Việc đời biến đổi, con tạo xoay vần, nước mất anh hàng, tấm lòng nhi nữ, còn bao nhiêu là sự ở lo.

Một hôm nhà Chi-dương có người đến chơi, người ấy là ai, tức là Nhiếp-Khoan vậy. Khoan vào nhà khách, Chi-dương ra tiếp, nhân nói ở ăn cơm. Lúc gần ăn, Chi-dương mới cả người tuổi trẻ xuống, hai người chạm mặt nhau, vội giật mình đứng dang lại, Chi-dương liền giới-thiệu với người tuổi trẻ mà rằng :

Đây là cậu Khoan, tế cụ Bá Lại, ở bên nhà sang chơi, lại ngành lại Nhiếp-Khoan mà rằng :

Đây là Tây-tân nhà tôi, thấy đều ít tuổi, mà học rộng tài cao, hai người gương cười chào nhau, cùng ngồi vào tiệc, trong lòng sảng sột, dường như ngỡ vào trên tấm thảm giải kim. Nhiếp Khoan thì mặt xám mắt sâu, mà người tuổi trẻ thì nét mặt hồng đỏ, 4 mắt lấm la lấm lét, càng ăn không nuốt trôi cổ, thành ra không vui mà tan, nặng nước xong người tuổi trẻ liền nói :

Giờ không lấy gì làm vui, mà tôi lân nay không động tay đến gươm, lấy làm ngứa nghề lắm, cậu Nhiếp có tiện ta sẽ đấu gươm cùng nhau giải buồn Khoan ran cầm cập chưa kịp trả lời. Chi-dương thấy vậy liền nói :

Chết nỗi ! sao tiên-sinh nói dở thế ! đấu gươm có thể hại nhau, tiên-sinh lại lấy làm thích sao ? Nhiếp-Khoan nhân thế vội cáo-từ ini ra, người tuổi trẻ lấy làm bớt dữ. Đêm hôm ấy trăn trọc mãi vừa lựa ăn thiếp đi, bỗng có tiếng ở ngoài gõ cửa rất kịp với vàng rất gươm chạy ra mở cửa, thưa rằng :

(Còn nữa).

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 34 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì thiệt tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3045 MẬU-THỊNH kính cáo.

NỖI KẺ PHẢI ĐAU

Nay bởi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà ít chữa thuốc không phải dưỡng, hoặc là đã không chữa chết nào cả nay bởi những người phải đau khi quán đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay bởi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên nhớ ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước khi tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tế nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mỗi đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nào có hiểu mà không chữa đi, thì trong số năm, hoặc tới năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Bởi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mãn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy sở viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÉS số 81 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm. Lại uống một thìa rượu, sáng một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00

Bộ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá dầu bao nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Bộ 6 $70 đến 6$80

Ba lọ. 24f.50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (mau-bổ bổ huyết)

Một lọ 11f.40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh cảm-mạo như bệnh grippe, bệnh cảm vì nắng, vì mưa, bệnh đau hai người biết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người sĩ cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi cũng nước rề nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Rồi công ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rề nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì khỏi trong 24 giờ là khỏi.

Bảo chế MONTÉS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Bổ vào ngạch các tòa Sứ Bắc-kỳ. — Tham-tá hạng tư : MM. Phạm-trung-Triện. Ngô-khanh-Trác, Lê-văn-Lâm Dương-cự-Tâm, Thịnh-văn-Khinh, Võ-đình-Phan, Phạm-khắc-Phúc.

Tham-tá hạng năm : MM. Nguyễn-văn-Khuê, Nguyễn-văn-Bình.

Các viên tham-tá hạng tư và hạng năm có tên sau này thì đề ra ngoại-ngạch và bổ vào các nơi sau này :

MM. Phạm-trọng-Triện, tòa Liêm-phóng. Ngô khanh Phúc, tòa Chánh-trị ; Dương-cự-Tâm, Phạm văn-Lộ, Võ-đình-Phan, tòa Luật-lệ và cai-trị; Đặng-trắc-Lương tòa Quan-lại

Bổ đi Quảng-châu-loan. — M. Thân trọng Yêm.

Sở Ngư-nghiệp học bổ lại Nha-trang. — M. Phạm-lợi-Canh.

Ngạch Tư-pháp. — MM. Trịnh-kỳ-Trinh và Nguyễn-văn-Uyên, có bằng Cao-đẳng Pháp-chính được bổ thăm tá thông ngôn hạng tư ngạch Tư-pháp.

Ngạch Tài chính — M. Đào văn-Khanh có bằng Pháp-chính được bổ thăm-tá hạng năm ngạch Tài-chính.

Ngạch Học chính. — Các sinh viên sau này có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Pháp-chính được bổ thăm-tá ngạch Học-chính.

Thăm tá hạng tư : M. Ng-văn Giao Thăm-tá hạng năm ; MM Vũ bảo-Vinh, Ng-văn-Trước.

Ngạch Thương-chính. — Thăm tá hạng tư ; MM Trần-đình-Đại, Trần-thanh-Bát.

Thăm-tá hạng năm : M. Nguyễn xuân-Kiên.

Ngạch Ngân khố. — M. Phạm-gia-Khánh.

Ngạch Công-chính. — MM Phạm-văn-Phúc. Phạm-gia Địch, Trần-Tư, Ng-văn-Lang.

Ngạch Bưu điện — M, Ng-ngọc-Kinh

Ngạch Kinh tế. — M. Phạm-quang-Thọ.

Không ở đấy nữa

Hiệu QUẢNG-TẾ, bán các thứ thuốc và thuốc Hói-nách, trước ở phố hàng Bè, số 8, nay mới dọn lại số 29² Phố Gia-ngư (Rue Tirant). Vậy các công các bà có lòng chiếu cố, xin quá bộ lại đó. Còn như thư từ ở các tỉnh gửi về cho bán-hiệu, xin để như sau này :

QUẢNG-TẾ

Rue Tirant, N° 29²

HANOI

Nghỉ dưỡng bệnh — M. Đặng Hữu Tư, thư ký hạng ba tại Phủ-thọ được nghỉ ba tháng dưỡng bệnh tháng đầu cả lương, hai tháng sau nửa lương.

Nghỉ phép. — M. Bùi-văn-Thập, thăm-tá lục sự tại tòa án đệ nhị cấp ở Bắc-hình được phép nghỉ 29 ngày lĩnh cả lương, nghỉ tại Thái-bình.

Thuyên chuyển. M Ng.-Đức, thư ký thượng hạng sung tại ở Quảng-châu-loan nay đổi về phủ Toàn-quyền Ba-lăng.

Bán chịu cho Tây linh. - Quan binh có bà cáo rằng các nhà hàng, nhất là các hàng rượu không được bán chịu cho các quân lính và kể từ ngày 1er Septembre 1922 trở đi, các nhà bán chịu mà còn đem giấy đến đòi thì quan binh không xét hỏi cho nữa.

Một tin mừng cho mấy nhà buôn. — Quan Thống-sứ vừa thông tư cho các sở thuộc quyền ngài rằng từ rầy các nhà buôn có bán gì cho Nhà-nước mà giới giấy đến đòi *mandat* thì nên nhận thực rồi làm sớm cho các nhà ấy vì rằng có nhiều sở cứ đề đến hàng tháng mới chịu làm cho.

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

經八廿牌門商瀛行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, bồ-phách, mật hút cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bán-hiệu, kẻo mất một dịp đắc biệt, mà đi mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đồi đồi, tính giá thật rẻ.

Công một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ học cho chí đồ vàng, kiểu nữ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

2235

Ba việc thăng. — Chiều hôm qua, lúc quá 4 giờ, tại sở Công-chính Hanoi có đến giá thầu ba việc là :

Làm một cái nhà cho đền Kiêm-lâm ở trỏ thuộc Bắc-giang.

Giá định là 10.896 p.57

MM. Ngô-thế-Tích và Ngô-thế-Chân bỏ tăng 10 /.

Làm hai cái nhà giam tại ngục thất Haiphong.

Giá định là 24.937 p.18

Các nhà đến thầu bỏ như sau này :

MM. Nam - Sinh bỏ hạ 16 /.

Thân - Tong — 17 /.

Nguyễn-hữu-Thu — 22 /.

Lương-mạnh-Sane — 23 /.

Bùi-hữu-Ất — 24 /.

Trịnh-qui Khang — 25 /.

M. Khang được tạm thầu.

Làm một cái dinh cho quan mẫu-binh Hà-giang.

Giá định là 40.564 p.82

Chỉ có một mình M. Aviat đến thầu bỏ 7 như giá ấy.

Làm một cái nhà cho quan Thanh-tra thú ở Lạng-sơn

Giá định là 14.840 p 74

Không có ai đến thầu cả.

15 ngày mất mề sung sướng ở xứ Bắc-kỳ

15 ngày rất có ích về đường làm ăn buôn bán

Ấy là hai lẽ nên đến xem Hội-chợ Hà-nội (từ 1er đến 15 Décembre 1922)

Một cái trộm to — M. Vũ-v-Qui buôn bán ở Gia-lâm có trình Cẩm rằng mất trộm 3.270 p. mà cái trộm ấy ngờ cho tên Ng-v-Sơ tức Tan-Chi hiện trốn đi đâu mất.

Mông bổ — M. Đinh-mạnh-Triết có bằng tốt nghiệp ao-đẳng Nông lâm, mông bổ thăm-tá hạng tư, thuộc quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng

Ông Đinh-mạnh-Triết là nội-tế ông Phạm-bùi-Cầm làm bào trợ-bút. Đến kỳ tân này ông sẽ đăng trình đáo-nhiệm.

Bản-quán có lời chúc ông Triết thuận lộ bình an.

Quang-cảnh phố hàng Bồ — Mấy hôm nay, bà con ta đi qua phố hàng Bồ sẽ là chẳng tiếc ít hiệu thợ-bạc kia đều diện treo sau-sát trên mái-hiên, làm cho quang-cảnh hàng phố lại thêm ngày-nga rực rỡ. Khi nhìn kỹ ra thì mới biết là hiệu Lyzenghao, vì nhưa lại nhà, nên đọn tạm cửa hàng lại đó, để tiện bề tiếp khách.

Nghe đâu hiệu đó lại mới có các thứ đồng-hồ tọa-chung kiểu con chim, con ngựa, trông rất đẹp và rất nhỏ, mà giá bán cũng rẻ. Bà con ta muốn đúng nên đến hiệu đó mà xem thì mới biết là hàng tốt, đẹp. 2923

Vì quá chén chăng ? — Chiều chủ nhật vừa rồi, nhân khi chủ nhà là quan bác sĩ Le Roy des Barres đi thanh-tra vắng lên Ấn-độ canh cửa của ngài có mới một người bạn đồng xứ đến đánh chén không biết vì quá say hay làm sao mà đói bên đánh nhau đỗ đội, đến nỗi người khách đến ăn cơm với cả mâm đâu mâm-mặt, phải bước chân lại nhà thương.

Ngạch thừa-phái — M. Vũ-khắc-Quảng, thừa-phái Bắc-ninh, nay kiêm việc lục sự tòa án đệ nhị cấp huyện Gia-lâm tỉnh lỵ.

M. Ng.-xuân-Trạch, thừa-phái Bắc ninh, nay kiêm chức lục sự tòa án đệ nhị cấp huyện Yên-phong tỉnh lỵ.

Ngạch thư-ký. — M. Ng.-đức-Hanh, thư-ký tại sở Y-tế Bắc-kỳ và M. Ng.-quang-Duyệt, thư-ký tại tòa án đệ nhị cấp Hải-dương được đổi lẫn cho nhau.

Ngạch cảnh-sát. MM Ngô-Kiêu, được bổ linh cảnh-sát Hưng-yên, Đào-v Huyên bổ đi Hải-dương Ng. v-Tê và Đặng-đình-giảng, bổ đi Ninh-Giang.

Trục xuất cảnh ngoại. — Vay-v Ôn tức là Vay-v-Ôn, người Khách, không có trụ sở nhất định ở Đông-pháp, nay bị trục xuất cảnh ngoại.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Chết đuối. — Mại-bản tên *Minh-mệnh* là Nguyễn-đức-Diêm có trình Cẩm rằng ngày 18 vừa rồi hồi 19 giờ 30, trong khi tàu ở Hải dương chạy Haiphong, có một người thấy-ký tàu ấy là Ng-đình-Xến ngã xuống sông, ở trước vàng lưng. Người ấy năm nay 22 tuổi, quán tại Hà-nam. Người trên tàu tìm ngay mà không thấy xác.

BẮC-NINH

Khuyến-học hội. — Hôm 20 Août, hồi 8 giờ tối, tại bản hội có bình văn cả kỳ thăng trước và tháng này, nhưng hiềm vì tí quyên giai-tác, chỉ có bài luận về việc nữ-học của ông Cao-quốc-Thiều làm bằng chữ Nho, được 16 điểm, và bài thơ mừng hội Khuyến-học tỉnh Bắc-ninh thành lập cũng của ông ấy làm bằng quốc-âm được 15 điểm như sau này :

Triết lý năm châu buổi cạnh tranh,
Mừng nay Khuyến-học hội ta thành.
Mấy tay gây dựng năm Tân-dậu,
Một chốn vui chung đất Bắc-ninh.
Chủ-nghĩa dung-hòa đường cũ mới,
Phương châm chỉ dẫn lối văn-minh.
Xa trông hội-quán cao cao ngất,
Ai nấy ngẹ nhayên xiết cảm tình.

Lại thêm một câu luận nữa :

Cổ-nghiệp đã theo dòng cách-mệnh,
Tân-dân vừa nhằm lứa văn-minh.

Đầu bài tháng Septembre là :

1° Mừng bạt Bắc-kỳ đã mấy năm nay không lụt tho, lấy vần « năm ».

Bắc-kỳ cận niên vô thủy tai bỉ thắc, đắc « niên » tự.

2° Bàn về việc làm ruộng nước ta ngày nay.

Ngũ cốc phương kim nông-nghiệp luận.

Hạn nộp đến 15 Septembre là hết, quyển văn xin gửi cho ông Phùng-huy Bích, chánh thư-ký hội Khuyến-học tỉnh Bắc-ninh, còn các thể lệ công ty như những kỳ trước.

Khuyến-học hội lại cáo

Á có giấy quốc-trái vô danh hết cả nên nào hay là trái-phiếu của công thương hội mà nay muốn bán, xin chiếu cố đem tại M Ngô-văn-Tiền, số nhà 163, Phố Tiền-an, tỉnh Bắc-ninh mà bán. Tôi mua giá rất là cao.

3318 Ng-v-Tiền cáo-bạch

VIỆT-TRÌ

Chi hội thứ chín của hội Công-thương đồng-nghiệp. — Ngày chủ-nhật 29 Août 1922, chi hội Bắc-kỳ Công-thương đồng-nghiệp Việt-trì đã họp hội-đồng thành-lập tại nhà Hôtel de Commerce trên thiết lịch sự.

Hồi 3 giờ chiều thì hội-đồng họp. Quan Bs coi đọc bình Việt-trì lâm chủ tọa, quan Tuần-phủ Phú-thọ Đặng đại-nhân đại-diện quan Công-sứ có việc về Hanoi vắng, các qui-quan và qui phu-nhân rất đông, quan ta thì có quan phủ Lâm-thao, quan huyện Hạc-trì và đại-biểu các hội Á-hiên ở Hanoi. Hội-chánh Công-thương đồng-nghiệp ở Hanoi có cử nhân ông đại-biểu là ông Nguyễn-huy-Hợi hội-trưởng, ông Trần-đình-Quang phó hội-trưởng, ông Lê-ngọc-Giáo phó thủ-quỹ, ông Ng-thượng-tuyển ông Nguyễn-Long văn-lân ủy-viên đến dự hội-đồng Hội-viên chi Việt-trì thì đến gần khắp mặt.

Dứt tiếng pháo nổ thì phường nhạc Nhật bản (của chi hội thuê) nổi một khúc nhạc nghe rất êm đềm. Đoạn rồi ông Long là tân-thôi chi hội-trưởng đứng đọc mấy lời bằng Pháp-văn để cảm tạ các quan khách đã có lòng chiếu-cố và giới thiệu hội chánh Hanoi chúng hội đồng. Kế đến ông Ng-huy-Hợi đứng lên đọc một bài diễn-văn bằng Pháp-văn đề cảm tạ quan Công sứ Phú-thọ cùng các qui-quan ở Việt-trì và quan Tuần-phủ Phú-thọ lại giải tỏ cùng hội-đồng cái tinh hình hội và thể lực của hội, lại đọc một bài diễn-văn nữa bằng quốc-văn để hội-viên đều nghe hiểu cả. Đoạn thì tiếng vỗ tay vang lên, xen lẫn với tiếng nhạc Nhật-bản ở bên ngoài.

Quan Tuần-phủ Đặng đại-nhân đứng lên đáp lại mấy lời rất là trân trọng, rồi các quan đều nâng cốc rượu *champagne* mà chúc mừng cho hội, các hội-viên cũng đều nâng cốc rượu mà giải tấm lòng vui vẻ và tình thân-ái cùng nhau.

Tiệc *champagne* xong thì ông Ng-huy-Hợi mời các quan Tây Nam các qui phu-nhân đã có lòng chiếu cố ra chụp ảnh cùng các hội-viên để làm kỷ-niệm. Rồi rác đại-biểu chi hội chánh lại cùng các hội-viên chi hội chụp một bức ảnh nữa.

Hội-đồng lại họp để bàn tòa trị-sự nhất định.

Thế là chi hội thứ chín của hội Công-thương đồng-nghiệp nay đã thành lập rồi. Hội Công-thương đồng nghiệp lập ra chưa được hai năm mà thấy thể lực hội nay đã rất là bành trướng, các chi hội ngày một đặt thêm ra mãi.

X. lai cáo.

PHÚ-THỌ

Thuốc-phiện lậu. — Vừa rồi sở Thương-chính đến nhà tên Lịch ở xã Phú thọ bắt được một lọ thuốc-phiện ở trong nhà. Vậy sở Thương-chính đã bắt tống giam ngay.

YÊN-BAY

Đời tên làng. — Làng Ban-Ốc, tổng Lương-sa, huyện Trấn-yên, nay đổi là làng Phú-nhuận.

PHỦ-LÝ

Sét đánh. — Cách vài hôm nay ở cạnh nhà thờ Vũ-điện, huyện Nam-xang, sét đánh chết một người đàn-bà, và một người đàn-bà nữa thì chỉ bị sém bên cánh tay. Xét ra thì hai người ấy vì đưa cơm cho người đi làm, mà giữa đường gặp mưa. Người làng đã trình quan sở tại, khám-nghiệm xong đã cho thân nhân lĩnh người chết về mai táng.

(Xem trang thứ tư).

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bá-cáo đề việc riêng, phí đăng báo thì tùy ước, đã có thỏa-ước. Phàm những việc đăng ở mục này, ai bị thi, người ấy nhận trách-nhiệm, chứ bản quán không biết thực hư thế nào cả.

Tên tôi là Đặng-ca-Minh, ở phố hàng Nâu, số 44, có lời kính-cáo chư ông chư bà biết rằng : Hán-thị-Phan là thứ-thiếp của tôi (nhưng mà không có giấy giá-thú) xưa nay vẫn cãi cọ với mẹ tôi, mà mấy tháng nay chẳng biết vì cớ gì lại sinh biến, nên hôm 16 tháng tư Annam năm nay (12 Mai 1922) đã tẩu cả quần áo tư trang về nhà ngoại, ngay lúc ấy mẹ tôi đi trình hàng xóm láng diềng và trưởng-phố rồi. Sáng hôm qua là 25 tháng sáu Annam (17 Août 1922) thị ấy sinh sự cải nhau với mẹ tôi, ra cửa làm rầm rĩ, sau lại lên trình Cẩm hàng Bạn xin về nhà ngoại. Quan Cẩm phạt cả đôi bên, mỗi bên 0p.80, rồi hỏi chúng tôi có bằng lòng cho về không, chúng tôi thấy thị ấy đã giở lòng như thế thì đã trả lời rằng bằng lòng cho về rồi, và khi về nhà, mẹ tôi đã trình trưởng-phố và hàng xóm láng diềng rồi.

Vậy từ nay trở đi, thị ấy không phải là người nhà chúng tôi nữa, chúng tôi không chịu trách nhiệm những sự của thị ấy làm nữa.

Nay kính-cáo.

ĐẶNG-CA-MINH

3316

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM

金寶南

BIJOUTERIE ~ ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi — 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHỈ-TẢO : — Vòng, xuyến, hoa, khẩu, giầy đeo dũng bồ, giầy truyền, dây gậy, cân ô, tơ-bọc, vỹ thuốc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếu, v v... bằng vàng bằng tuổi đúng như số toàn bạc nén. Có nhiều thợ khéo để làm hàng theo các qui khách đặt lối-riêng.

BÁN : Vàng diệp Vinh thịnh-long một ô thợ (cả cân mất), ngọc-thạch, giầy đeo thắt-ngọc, giầy kim-khánh giầy kim tiền, sâu-bộ qui quít về bạc và về kẽm, v v.

Đoán bảo nhân nhân,nếu lấy sự tin cẩn làm gốc. 3042

NHÀ-ĐỂ MỚI

70, Phố Hàng Đồng, Hanoi

Nhà Đề quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tĩnh mịch, đèn máy, đủ dùng như phòng khách Ô-tên, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lợi lòng, sữa, chai nước nóng, chổi, và cô tế, có xiêm.

Sự trông nom lại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở bản trong Nhà-Đề hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm bệnh rất mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bảng huyết, tiểu sản, huyết bạch, hiếm hoi, muốn chữa đẻ vào chữa cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. **20.00**

2557 **Ra vào tự do**

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trừ lời. — Mua báo thì tính từ năm hoặc tháng nội tháng tây trở đi cho gọn.

CHO THUÊ HAY BÁN

Một cái nhà gạch có gác lại vựa chứa, chỗ để ô, nhà mới làm và riêng để mở hàng buôn bán to hay nhỏ.

Ở Cầu-họ (tỉnh Nam-định) gần ngay bờ sông, và cách nhà ga độ 200 thước.

Ai muốn mua thì hỏi tại :

1° M. Lê-văn-Cối, 46, Rue des Etoffes prolongée (1) à Hanoi ;

2° M. V. D. Hậu, 44, Rue du Commerce, à Haiphong.

3312

(1) « Phố Rue des Etoffes prolongée tức là chỗ thẳng phố hàng Cháo đi ra, cạnh Đình rồ giá. Về quan nhà ông Gerbert

ĐỨC-LONG

86 nhà 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, dạ, gai tây, dây dạ to, cùng các thứ dây to, các thứ hai làm dây, các thứ khô dầu để nuôi các vật và bón cây, bón ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cuốc, xẻng, búa, rìu để các thứ sơn-lấy, các thứ đinh, sơn vẽn.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tỉnh giá phải chăng không đám ăn lời nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU

chủ-bạch.

XIN XEM CHO KỸ

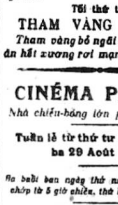
Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các thuốc của bản-hiệu, đến khi vô mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mua là có thấy đã được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gai có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. Montès,
54 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN NHIÊN



Sắp diễn tích « BỒI CHỮ ĐỒNG - TÂM » Tích này đã diễn một lần để hoan nghênh cuộc « Toàn-thắng » tê bốn năm nay, bày giờ mới diễn lại.

Tối thứ ba :

KỲ NỮ VÔ TÌNH

Tích này có một hồi bổ đem con đẫn thanh-lâu để dạy con tuyệt là lý thú.

Tối thứ tư :

THAM VÀNG BỎ NGÃI

Tham vàng bỏ ngãi ai ơi, vàng thời ăn hết xương rơi mạn thuyền.

CINÉMA PALACE

Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm có nhà nhất chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

CON VOI XỨ PHI-CHÂU

Phim ảnh rất đẹp và rất bổ-ích cho học-thuật

MOLLY

Hài kịch rất hay và rất ý-nhị, dài 6 hộp

HỘI I, II và III

Nghỉ

HỘI IV và V

Phim **MOLLY**

Rất hay ! . Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên san rất thế mười hai

Trần xuất cùng

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ lối thứ hai và chiều thứ bảy

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ microfilms của Cornell

VIỆC KINH-ĐÔ

Cái lộc của các ông trạng cho. — Hôm kia, những chỗ có phần mộ táng tại bên nhà Nhân-chứng Albert Sarraut vâng lệnh quan đến rời phần mộ ở nơi ấy. Suốt hai hôm việc rời mộ mới xong, nơi ấy cũng có lắm mồ vô chủ, chẳng ai đoái hoài, vậy khi rời mả lắm người tìm thấy hài cốt thời cũng phát thiện tâm mà đem về chôn cất tử tế; những mồ vô chủ ấy vì không ai viếng thăm lâu ngày cũng phải tiêu diệt, cho nên người ta lại thường đem ra chôn hai bên đường, rồi làm những cái vòng bằng tre cắm hai bên treo hoa cắm hương mà gọi là mả ông trạng. — Những người buôn gánh bán gồng qua lại thường cầu tài cầu lộc ở nơi những cái mả ấy, cũng có khi ngẫu nhiên mà ứng, cho nên nay cái sự tín ngưỡng về việc cầu tài lộc ở nơi các mả ông trạng thì đàn bà con nít ta đã in vào trong trí não một cách tin thực vô cùng.

Trong khi đã rời mả vừa kể trên đã xong thời có bốn người đàn ông gánh hai cái gói to bằng hai cái va-li ngoài phất giấy hồng đơn, lại có một người đàn bà bưng một cái khay trên có để cái lò hương cắm một thẻ nhang đi đến chợ như là An-cựu, Phủ cam mà xưng rằng hai gói ấy chính là hài cốt của những ông trạng mới bị rời lên mà không có tiền để chôn cất cho tử tế. Vậy chúng nó đi xin giúp nơi các người buôn bán để mà lo liệu việc ấy. Chúng nó đi một hồi nội trong vài giờ mà thu hoạch hơn mười đồng, rồi thấy chúng nó gánh lên núi Ngự-bình. — Cách ngày mai có người tìm được hai gói ấy để dưới một cái cống, giở ra xem thời thật là toàn cả rơm và củi khô, chớ chẳng phải hài cốt gì cả. Ấy thế là chúng nó gạt lường người ta mà lấy tiền, mà những người bị gạt lừa đó cũng chỉ bởi vì muốn được cái lộc của các ông trạng cho về sau, nên mới phải lừa gạt. Ôi! thử xem hai dãy phố buôn bán Đông-ba và Gia-hội có ông trạng nào giúp cho không?

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Ai tín. — Hôm 14 Août vừa đây, tại nhà thương có thầy Ng hòa-Xướng là khán hộ tạ thế vì bệnh lây, bình như vì bổn phận mà mắc phải, cho nên ai được tin này cũng lấy làm thương tiếc.

Đám cất tối ta tại nhà thương, đem táng tại làng Hương - bào-nội, trong một khu đất của thầy ấy đã mua được khi trước.

Đi đưa đám thật là đông, có quan docteur chánh nhà thương, hai ông thầy thuốc ta ông bào-chế, các ông phán ký các tòa các sở, cũng là các ông đồng sự tại nhà thương. Khi tới huyệt M. Võ-Sinh có đọc một bài điếu văn.

Đầy tớ bất lương. — Mới đây có một nhà làm việc quan nuôi được một thằng ở mới được vài tháng, hôm 17 ta vừa rồi nó nói dối xin phép về thăm nhà rồi dám cả gan, mượn người viết mạo tờ chữ chủ mà đi tới các nhà quen thuộc mà lấy tiền, cùng các đồ vật rồi lấy bán đi. Nó đã lấy được một nơi được 2 p. 40, còn một nơi nó định lấy 6 p. 10 thì chẳng may cho nó, lại phải nơi mà chủ nó đã dặn rồi; cho nên khi nó mang cái giấy giả mạo ấy đến thì trưởng phố đến trói ngay nó lại giải đến cho chủ nó, rồi đem lên sở Cẩm. Hiện nay tòa đã chuyển việc ấy vào tỉnh để tra xét và làm án, đã bắt được cả tên viết hộ cho nó rồi.

Thằng đầy tớ bất lương ấy tên nó là Lê-văn-Chép, đi linh mộ về, ở về hạt huyện Quảng-xương, còn tên viết hộ tờ mạo trá cho nó là Ng-v Long đi nấu bếp khách, nhà ở phố Mới tỉnh này.

Bà con mình nay có nuôi đầy tớ phải cẩn thận và hễ chúng nó có đến lấy tiền, nong cùng đồ vật chi thì cũng nên cẩn thận, hoặc cho hỏi lại xem cho đích thật rồi sẽ giao. Nhưng thiết tưởng các sự tiền bạc ta đừng có tin cậy ở nơi đầy tớ là hơn hết.

Thương giới tân văn

Ngày 22 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước	7 t. 00
Nhà Ngân-hàng	7 . 00

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet.

Tàu *Da ng* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 13 Août.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 25 Août ở Haiphong sẽ khởi hành.



Chứng đau xương,
Chứng mạch máu sưng,
Chứng đau mạch máu tụ lại,
Các chứng đau quả tim.

Mụn sưng ở mạch máu lâu đã 8 năm mà dùng thuốc này trong 1 tháng là khỏi.

NHỮNG LÚC TRỞ VỀ GIÀ *thì thường thấy váng đầu, tức hơi khó thở, hay chóng mặt, nước đầu, đau thận, đi tả, mệt và buồn khó ở; còn về phần đàn-bà thì kinh chẳng những không điều mà lại có các ra nhiều quá thể làm cho ai cũng phải sợ. Nhưng các nàng nên dùng thứ thuốc:*

Dépuratif Richelet

mà các danh sư ở hoàn-cầu đều chứng nhận rằng hay. Dùng nó thì chẳng bao lâu kinh nguyệt lại đều, không có làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong khi chữa các chứng đau xương, tụ máu ở các huyết quản và các chứng ở ngoài da như là hắc lào mụn con, nốt mẩn tấm cho người nào mắc phải thì ngứa khó chịu lắm;

Thuốc này bán ở các hàng lục hợp to và các hàng thuốc vặt.

NHÀ TẮM VỆ SINH

45, Rue du Lac, Hanoi

(*Phố Bờ-hồ, số nhà 45*) 1099

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới về nhiều thứ quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.

Xin qui-khách mua mau kẻo hết. 2078

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R của ông HOLBÉ để chữa a-phiến

SOLUTION R. HOLBÉ 2 $ 50 một chai

Gouttes « MÉTHARSINATE » 1 $ 00 một lọ

Mấy thứ bản-hiệu hay hạn:

Các thứ thuốc được đựng lọ xin để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho gọi SIROP PECTORAL chữa cổ sẽ mát, thuốc này chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc uống — 2 $ 80 lọ 30 viên

thuốc thụt — 1 $ 90 một chai

Gouttes « VIRGINIE » 1 $ 80 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán cả và bán lẻ

« THUỐC DÈRE »

0 $ 90 một chai 1/4 littre

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

GUIONEAUD FRÈRES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh. 2051

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN PHI

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI CHỢ HIẾU

Ở ga YÊN LÝ chạy hồi 1 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy về ở Vinh ra.
Ở CHỢ HIẾU (Phủ-Quì) đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ

Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin kính trình qui-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quì và Phủ-Quì ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Quì có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare. 2012

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cùng phố ấy

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui khách Tây-Âu và Đông Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin như là: đồ bản cửa nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2033

N° 164

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hoàng phủ-kinh nói:

— Tiện-nhi đội ơn quan thừa-tướng nhiều lắm, đã mấy lần muốn lạy chào sư-mẫu mà không được nay nhân ngày cưới vợ, sư-mẫu chính nên quá bộ sang cho tiện-nhi lạy chào, sao quan thừa-tướng lại từ-chối là khó ở.

Nói xong, truyền gia-tướng đem kiệu sang mời. Lại gọi hai đứa nữ-tỳ, bảo đem cái danh-thiếp của *Doãn* phu-nhân sang mà bẩm với *Lương* phu-nhân (vợ *Lệ-minh-đường*) rằng: « *Doãn* phu-nhân tôi cho chúng tôi sang mời, nếu người không đi thì *Doãn* phu-nhân tôi sẽ lại thân-hành sang mời lần nữa. » Người nhà vâng lệnh sắp đi.

Lệ-minh-đường nghĩ thầm: Nếu *Doãn* phu-nhân thân-hành sang mời thì khó mà từ chối được. Nghĩ vậy, mới tìm ra một kế rất điệu, bảo các người nhà *Hoàng-phủ* hãy đứng lại, rồi nói với vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh* rằng:

— Nội nhân tôi độ này hay ăn của chua, tay chân lại rời-rã mỏi-mệt, tôi e đã có hoài thai, cho nên đến mừng việc hôn-sự không tiện, xin đại-nhân chước cho.

Hoàng-phủ-kinh nghĩ thầm: Nếu *Lệ-minh-đường* tức là *Mạnh lệ-quân* cải trang thì sao *Lương* phu-nhân lại có thai được. Bấy lâu nay chúng ta vẫn rồ-dại mà cứ nghĩ là đàn-bà. *Hoàng-phủ-kinh* lại chắp tay mà nói với *Lệ-minh-đường* rằng:

— Nếu vậy, lão-phu xin có lời chúc mừng và cũng không dám cố mời nữa.

Các quan đều nói:

— Có thai mà đi dự lễ cưới thì là *hỉ-xung-hỉ*, cho nên người ta hay kiêng.

Bấy giờ cả *Hoàng-phủ thiếu-hoa* cũng tin chắc *Lệ-minh-đường* quả là đàn-ông. *Hoàng-phủ-kinh* bảo *Hoàng-phủ thiếu-hoa* rằng:

— Bây giờ đã tới giờ rồi, con sắp kiệu đi đón dâu.

Hoàng-phủ-thiếu-hoa vâng lệnh lui ra. Bấy giờ theo tục ở Kinh-thành, đã không có lễ « Thân-nghinh », chỉ môi-nhân đi thay là đủ. *Vệ-hoán* mới đem hoa-kiệu đi đón dâu. Ngày hôm ấy, nàng *Lưu-yến-ngọc* mũ áo chỉnh-tề, vào lạy từ cha mẹ, có ý quyến-luyến, không nỡ dứt tình ra đi.

Cô phu nhân ôm lấy nàng, rồi khóc mà bảo rằng:

— Trước kia ta không biết con là người có hiếu, vẫn ghẻ-lạnh cùng con. Ai ngờ ngày nay nhờ con mà cứu được tính-mệnh cho cả nhà. Ta đang có lòng qui-mến thì bỗng lại phân-ly, chẳng hay sau này bao giờ mẹ con ta lại được sum-họp cùng nhau, càng nghĩ càng thêm đau ruột!

Nàng *Lưu-yến-ngọc* nói:

— Thân-mẫu chớ lo-ngại con sẽ nói với nhà *Hoàng-phủ* hết sức bảo lẫn, may ra cha mẹ không phải đi sung quân.

Lưu-tiệp nói:

— Câu ấy con chớ nên nói. Tội-ác của ta, đáng lẽ phải diệt-tộc, nay được đi sung-quân, cũng đã là may lắm rồi. Nếu còn xin nữa thì chắc người lại khinh ta là một kẻ tham-cầu không biết chán. Ta còn có một điều khẩn-yếu dặn con, con nên phải nhớ: nhà ta ngày nay sa sút, không có quyền-thế như xưa, nhà *Hoàng-phủ* nghĩ tình mà thương đến con thì lời ăn tiếng nói, con nên giữ-gìn lễ phép, chớ có rông-dài mà bị người bỉ-báng.

Nàng *Lưu yến ngọc* nói:

— Điều ấy thân-phụ không phải lo-ngại. Xưa nay con làm việc gì cũng vốn là một người khiêm cung dịu-dàng, không dám rông-dài bao giờ.

Vợ chồng *Nguyễn-long-quang* giục nàng *Lưu yến ngọc* ra đi, nàng gạt nước mắt giã từ cha mẹ rồi bước lên kiệu. Mẹ con *Giang tiến-hỉ* cùng 4 tên nữ-tỳ theo sau. Pháo nổ vang trời, người xem chật đất đám cưới đi qua cửa nhà họ *Mạnh*. Các tỳ-bộc nhà họ *Mạnh* đều kéo nhau ra cửa xem cả.

Hàn phu-nhân (vợ *Mạnh-sĩ nguyên*) ngồi tại nhà trong, gọi chẳng thấy một đứa nữ tỳ nào, lại nghe ở ngoài cửa có tiếng đàn-sáo nhã-nhạc, vẫn tưởng là đám rước thần nào đi qua, sau thấy các nữ-tỳ vào, bưng miệng cười khúc khích.

Hàn phu-nhân mắng rằng:

— Chúng bay đi đâu về mà hớn-hở như thế kia?

Các nữ-tỳ nói:

— Vì có đám cưới đi qua ngoài cửa phủ có dâu ngồi cái kiệu bát-bảo, lại có 4, 5 người chấp-sự đeo bài đi thét đường, rất là nhiệt-náo!

Hàn phu-nhân nghe nói, nổi giận mà rằng:

— Giận thay cho nhà *Hoàng-phủ*, vô-lễ đến thế là cùng! Đã lấy em kẻ thù với con gái ta làm vợ, lại để ngồi cái kiệu bát-bảo, cố ý rước dâu đi qua cửa nhà ta, thế này thì thật không còn coi ta ra gì nữa!

Người con dâu là *Phương-thị* (vợ *Mạnh - gia - linh*) khuyên giải mà rằng:

— Phu-nhân chớ nên tức-giận! chẳng qua vì cô-nương phúc bạc. Nếu cô-nương hãy còn thì họ *Lưu* tức là thứ-phòng, trông thấy cô-nương còn phải sụp lạy, khi nào dám dùng kiệu bát-bảo đi qua trước cửa nhà ta. Chỉ tại cô-nương tạ thế đi rồi, cho nên họ *Lưu* tốt số, mới được đường-bệ như vậy.

Hàn phu-nhân ngẫm-nghĩ xót thương *Mạnh-lệ-quân*, lại giận nhà *Hoàng-phủ* vô-lễ, không biết dặn bảo người nhà, dám trương thanh-thế đi qua trước cửa nhà ta. Phu-nhân đang hầm hầm nổi giận thì gặp *Mạnh sĩ-nguyên* về.

Mạnh-sĩ nguyên hỏi chuyện đầu đuôi rồi khuyên-giải mà rằng:

— *Hoàng-phủ thiếu-hoa* dẫu vô lễ, nhưng cũng tại con mình phúc bạc mà tạ thế đi mất, còn nói làm chi nữa!

Hàn phu-nhân nói:

— Thế mà ngày trước hắn khéo giả giọng nhân-nghĩa, để đánh lừa lấy bức tranh của con gái ta đem về. Hắn đã bạc tình, sau này ta phải đòi lại bức tranh, mới hả cái lòng căm tức của ta vậy.

Mạnh-sĩ nguyên nói:

— Phu-nhân chớ nóng nảy. Hắn đã yêu họ *Lưu* thì dẫu phải trả bức tranh của con gái ta, hắn cũng chẳng tiếc chi. Ta đòi có ích gì, lại thêm tổn hòa-khí.

Từ bấy giờ *Hàn* phu-nhân ngẫm nghĩ xót thương con gái, dần dần sinh bệnh. Lại [illegible] chuyện đám cưới về đến nhà *Hoàng-phủ*, vừa gặp giờ tốt, phường nhạc cử nhạc, các nữ-tỳ phù cô dâu [illegible] lên điện để cùng *Hoàng phủ thiếu-hoa* tham bái thiên-địa.

Các quan đều nói với *Lệ-minh-đường* rằng:

— Xin mời quan thừa-tướng đứng dậy xem cô dâu mới làm lễ.

Lệ-minh-đường nói:

— Đó là việc vui mừng, ta xem cũng hay.

Nói xong, đứng dậy cùng các quan bước lên trên điện, trông thấy một cặp vợ chồng tốt đôi, đang sắp-sửa làm lễ. Cô dâu hình-dáng nhỏ-nhắn. Trước lạy tạ thiên-địa, sau lạy tạ hoàng-ân, rồi quay lại toan lạy tạ cha mẹ.

(Còn nữa)